

Bản án số: 03/2022/HS-ST.

Ngày: 12-8-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MINH LONG, TỈNH QUẢNG NGÃI.

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Rô.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đinh Văn Lâm

2. Ông Đặng Thái Bình

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Tĩnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Minh Long, tỉnh Quảng Ngãi.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Long, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:* Ông Võ Thành Luân - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Minh Long, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 03/2022/TLST - HS ngày 01 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2022/QĐXXST – HS ngày 29 tháng 7 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Đinh Văn Đ, sinh ngày 02/3/2002, tại huyện M, tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: thôn Đ, xã L, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Nông; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: H're; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đinh Văn L; con bà: Đinh Thị N; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa;

2. Đinh Văn Hiến, sinh ngày 10/4/1992, tại huyện M, tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: thôn Đ, xã L, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: H're; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đinh; con bà: Đinh Thị C; vợ: Đinh Thị Tr, đã ly hôn; con: có 02 con, lớn nhất sinh 2013, nhỏ sinh 2014; tiền án: Không, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Anh Đinh Văn H, sinh năm 1981

Trú tại: Thôn C, xã L n, huyện M L, tỉnh Quảng Ngãi

- Ông Hà Thanh Đ – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Quảng Ngãi, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Anh Đinh Minh Tr, sinh năm 1980

Trú tại: Thôn Lg , xã L , huyện M , tỉnh Quảng Ngãi;

+ Anh Đinh Minh H, sinh năm 2000

Trú tại: Thôn L , xã L , huyện M , tỉnh Quảng Ngãi;

+ Anh Đinh K, sinh năm 1993

Trú tại: Thôn M , xã L , huyện M, tỉnh Quảng Ngãi;

+ Anh Đinh Văn H, sinh năm 1991

Trú tại: Thôn L, xã L , huyện M , tỉnh Quảng Ngãi;

+ Anh Đinh Văn H, sinh năm 1989

Trú tại: Thôn G , xã L , huyện M , tỉnh Quảng Ngãi;

+ Ông Đinh Â, sinh năm 1962

Trú tại: Thôn Đ , xã L , huyện M , tỉnh Quảng Ngãi;

- *Người phiên dịch:* Bà Đinh Thị S, sinh năm 1985

Đơn vị công tác: Hội liên hiệp phụ nữ xã T, huyện M .

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đinh Minh H và Đinh Văn Đ là chỗ quen biết, đã từng giao dịch mua bán dây xích đã qua sử dụng dùng để quán lốp xe ô tô tải chống trượt với giá rẻ. Khoảng đầu tháng 03/2022, Đinh K và Đinh Văn H có nhu cầu mua dây xích để quán lốp xe ô tô tải chống trượt nên có liên lạc nhờ H tìm người bán để mua giúp. Lúc này, H liên lạc với Đ để hỏi mua 02 dây xích thì Đ nói có xích bán. Do không có xích để bán, Đ nảy sinh ý định đi trộm cắp xích về bán cho H1.

Do Đ không có xe, nên khoảng 20 giờ, ngày 07/3/2022, Đ đi bộ qua nhà Đinh Văn H gặp H thì Đức hỏi “*có xe không?*” thì H trả lời: “*có*”, Đc lại nói với Hiền: “*Có anh H1 đặt xích nè, có đi không?*” thì H trả lời: “*đi*”. Sau đó, Đ và H vào nhà H ngồi chơi.

Đến khoảng 00 giờ, ngày 08/3/2022, Hiền lấy 02 bao tải nhựa màu vàng kẹp ở ba-ga phía trước xe mô tô BKS: 76B1-027.43 và điều khiển xe chở Đ đi trên các tuyến đường huyện M để tìm kiếm xe tải không có chủ sở hữu trông coi để trộm dây xích. Khi đi đến đoạn đường Tỉnh lộ 628 thuộc thôn Long Thượng, xã L, huyện M , tỉnh Quảng Ngãi, cả hai phát hiện ô tô tải BKS: 76C-037.94 của anh

Đinh Văn H2 đang đỗ trước nhà anh Đinh Văn C (sinh năm: 1982, trú tại: thôn L , xã L , huyện M , tỉnh Quảng Ngãi) nên H điều khiển xe rẽ trái đến khi cách xe ô tô tải khoảng 30 mét thì dừng lại và H quay đầu xe mô tô về hướng Tỉnh lộ 628. Đ và H cùng đi bộ đến phía sau ô tô tải BKS: 76C-037.94 thì phát hiện bên trái và bên phải phía dưới thùng xe có 02 bộ xích lốp xe ô tô tải chống trượt. Lúc này, H cúi người xuống để gỡ bộ xích bên phải còn Đ đi bộ ra xe mô tô lấy bao tải mang vào để đựng. Sau khi gỡ xong bộ xích bên phải thì Đ mang ra chỗ xe mô tô và bỏ xuống đất, sau đó Đ tiếp tục lấy bao tải đến chỗ xe ô tô, lúc này H đi qua bên trái gỡ bộ xích lốp xe còn lại, Đ hứng bao ở phía dưới dây xích để H bỏ vào. Sau khi gỡ xong, Đ mang ra xe mô tô BKS 76B1-027.43 rồi cả hai cùng khiêng hai bao tải có chứa 02 bộ xích lốp xe ô tô tải chống trượt để lên xe mô tô BKS 76B1-027.43. Sau đó, H điều khiển xe chở Đ và 02 bộ xích lốp xe ô tô tải chống trượt về đem giấu tại nhà của Đ rồi cả hai về nhà của H để ngủ.

Đến khoảng 08 giờ ngày 08/3/2022, H điều khiển xe mô tô BKS: 76B1-027.43 chở Đ qua nhà của Đ lấy 02 bộ xích lốp xe ô tô tải chống trượt đi giao cho H1. Khi đi đến Trung tâm xã L , huyện M thì Đ bảo H vào quán cà phê Hữu Tình ngồi đợi, còn Đ một mình điều khiển xe mô tô chở xích đi giao cho H1. Đ gọi điện cho H1 thì H1 bảo Đ đến gần vòng xoay L và giao 01 bộ xích cho Đinh K để bán với số tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng), bộ còn lại, Đ chở lên nhà của H1 và cùng H1 đến nhà của Đinh Văn H2 để giao xích cho H2 và lấy số tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng). Sau đó, Đ đưa cho H1 số tiền 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng) rồi điều khiển xe chạy về quán cà phê Hữu Tình gặp Hiền và nói cho H biết việc bán xích được 4.000.000đ (bốn triệu đồng), đã đưa cho H1 600.000đ (đây là số tiền chênh lệch do việc Đ và H1 thỏa thuận trong việc mua bán). Số tiền 3.400.000đ (ba triệu, bốn trăm ngàn đồng) thì Đ và H chia đều để tiêu xài cá nhân.

- Tại Kết luận định giá tài sản số 01/BBKL-HĐĐGTS của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện M xác định tổng giá trị tài sản 02 bộ xích kim loại gồm: 04 lưới xích lốp xe ô tô tải chống trượt bị thiệt hại là 5.332.000 đồng (*năm triệu, ba trăm ba mươi hai nghìn đồng*).

Tại bản Cáo trạng số 455/CT – VKSML-HS ngày 01 tháng 07 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện M , tỉnh Quảng Ngãi đã truy tố bị cáo Đinh Văn Đ, Đinh Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, các bị cáo Đinh Văn Đ và Đinh Văn H đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho bị hại Đinh Văn H2 thống nhất với bản cáo trạng của Viện kiểm sát về phần tội danh và bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát khi truy tố các bị cáo Đinh Văn Đ và Đinh Văn H về tội Trộm cắp

tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận ý kiến của bị hại về việc xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo trước khi lượng hình để đưa ra mức án phù hợp và thể hiện được tính nhân văn của pháp luật. Về phần dân sự: Trong quá trình giải quyết vụ án, các bị cáo Đinh Văn Đ và Đinh Văn H đã tự nguyện bồi thường cho bị hại Đinh Văn H2 số tiền 02 triệu đồng để khắc phục hậu quả do hành vi của mình gây ra. Vì nhận thấy hoàn cảnh hiện tại của các bị cáo quá khó khăn nên anh Đinh Văn H2 không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì thêm.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các điều 17, 38, 58, 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Đinh Văn Đ từ 9 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, Đinh Văn H từ 6 đến 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

*** Xử lý vật chứng:**

- Quá trình điều tra Cơ quan CSĐT Công an huyện Minh Long xác định: xe mô tô nhãn hiệu HONDA; số loại: Wave; Loại xe: hai bánh; Màu sơn: Đỏ; Biển kiểm soát: 76B1- 027.43 là của anh Đinh Văn H; Anh H mua để sử dụng sau đó để cho ông Đinh Â (cha ruột anh H) mượn để đi lại. Ông Â cho Đinh Văn H mượn để làm phương tiện đi lại. Khi H dùng chiếc xe này để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản ông Ấp và anh H không biết. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an huyện M đã trả lại cho anh H.

- Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Viện KSND huyện M đã trả lại cho chủ sở hữu là ông Đinh Văn H2 đối với 02 (hai) bộ xích kim loại gồm: 04 lưới xích lốp xe ô tô tải chống trượt:

- Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Vsmart joy3, màu xanh (máy đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết máy bên trong).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Minh Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện M, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; tại các bản tự khai, biên bản ghi lời khai, bị cáo trình bày lời khai đều hoàn toàn tự nguyện, không bị

ép cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của các bị cáo như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện M đã truy tố. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố nên có cơ sở để xác định: Vào ngày 08/3/2022, lợi dụng lúc không có người trông coi tài sản, bị báo Đinh Văn Đ và bị cáo Đinh Văn H trộm cắp tài sản là 02 bộ xích kim loại gồm: 04 lưới xích lớp xe ô tô tải chống trượt, có tổng giá trị 5.332.000 đồng (*năm triệu, ba trăm ba mươi hai nghìn đồng*) để bán lấy tiền chia nhau tiêu xài cá nhân. Bị cáo Đ và bị cáo H là người có năng lực trách nhiệm hình sự, biết được việc trộm cắp tài sản là xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Hành vi của bị cáo Đ và bị cáo H đủ yếu tố cấu thành tội "**Trộm cắp tài sản**". Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị báo Đinh Văn Đ và bị cáo Đinh Văn H phạm tội "**Trộm cắp tài sản**", tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, nên Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Quảng Ngãi đã truy tố các bị cáo với tội danh nêu trên là đúng người, đúng tội.

[3] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo theo quy định tại b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác được pháp luật bảo vệ; các bị cáo là đồng phạm trong vụ án nhưng đều là người thực hành. Trong đó, bị cáo Đ là người khởi xướng trộm cắp nên cần áp dụng một mức án nghiêm khắc hơn, tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo để nhằm giáo dục các bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[5] Xét bị cáo Đinh Văn Đ và bị cáo Đinh Văn H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS; có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; có nơi cư trú rõ ràng, có công việc ổn định; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; các bị cáo có khả năng tự cải tạo. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tính răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung phù hợp với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[6] Về án phí: Bị cáo Đ, H mỗi bị cáo phải chịu án phí 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Về vật chứng:

- Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Cơ quan CSĐT Công an huyện M đã trả lại xe mô tô nhãn hiệu HONDA, biển kiểm soát: 76B1-027.43 cho anh Đinh Văn H là có căn cứ.

- Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Viện KSND huyện Minh Long đã trả lại cho chủ sở hữu là ông Đinh Văn H1 02 (hai) bộ xích kim loại gồm: 04 lưới xích lớp xe ô tô tải chống trượt là có căn cứ.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Vsmart joy3, màu xanh (máy đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết máy bên trong), chiếc điện thoại này không phải là công cụ, phương tiện phạm tội nên căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS hoàn trả lại cho bị cáo Đ.

[8] Đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, phần hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; về xử lý vật chứng phù hợp với nhận định trên của Hội đồng xét xử.

[9] Về trách nhiệm dân sự:

- Bị cáo Đinh Văn Đ và bị cáo Đinh Văn H đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho anh Đinh Văn H1 do thu nhập bị mất với số tiền 2.000.000 đồng, anh Hăng cũng đã nhận lại tài sản bị mất và không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đinh Văn H2, Đinh K đã nhận lại số tiền 4.000.000đ (bốn triệu đồng) từ Đinh Văn Đ, Đinh Văn H và không yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với số tiền 600.000đ (sáu trăm ngàn đồng) mà Đinh Minh H1 nhận từ Đinh Văn Đ thì Đinh Minh H1 đã hoàn trả lại cho Đinh Văn Đ và Đinh Văn H và không yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Đối với Đinh Minh H1 là người giới thiệu mua giúp xích; Đinh K và Đinh Văn H2 là người mua xích nhưng không biết đây là tài sản do trộm cắp mà có. Vì vậy, Cơ quan CSĐT Công an huyện Minh Long không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Đinh Minh H1, Đinh Kiên, Đinh Văn H2 là có căn cứ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

1. Tuyên bố các bị cáo Đinh Văn Đ, Đinh Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các điều 17, 38, 58, 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Đinh Văn Đ 10 (mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 20 (hai mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các điều 17, 38, 58, 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Đinh Văn H 8 (tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 16 (mười sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đinh Văn Đ và bị cáo Đinh Văn Hicho Ủy ban nhân dân L, huyện M , tỉnh Quảng Ngãi giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015,

Hoàn trả lại với 01 (một) điện thoại di động hiệu Vsmart joy3, màu xanh (máy đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết máy bên trong), điện thoại có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Minh Long và Chi cục Thi hành án dân sự huyện M ngày 01 tháng 7 năm 2022.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, các bị cáo Đinh Văn Đ, Đinh Văn H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi

hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Các bị cáo Đinh Văn Đ, Đinh Văn H; người bị hại Đinh Văn H3; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện M ;
- Cơ quan CSĐT huyện M;
- CQTHAHS huyện M;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Chi cục THADS huyện M;
- Các bị cáo;
- Người bảo vệ quyền lợi, hợp pháp;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- TTTGPLNN tỉnh Quảng Ngãi;
- UBND xã L ;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên Tòa

Phạm Văn Rô